

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính  
được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thi đua, khen thưởng của ngành Văn hóa,  
Thể thao và Du lịch năm 2024 thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm  
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của  
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ  
tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày  
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên  
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của  
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số  
61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế  
một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 06 năm 2024  
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới  
ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc  
phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 70/TTr-SVHTTDL ngày 28 tháng 6 năm 2024,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thi đấu, khen thưởng của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024 thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (trong đó: Cấp tỉnh: 02 thủ tục hành chính).

*(Danh mục và nội dung quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov).*

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này. Đồng thời, địa phương hóa và cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã công bố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính. Thông báo mã thủ tục hành chính mới cập nhật cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính gắn với mã thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tinh. Đồng thời, lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính.

3. Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được cập nhật mã thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tinh. Thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để làm cơ sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tương ứng tại Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc công bố chuẩn hóa danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tây Ninh.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm niêm yết công khai đầy đủ, kịp thời các quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã. Thay thế các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cũ đã hết hiệu lực thi hành hoặc bị hư hỏng; đồng thời, thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng nội dung công bố tại Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Noi nhận*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- P.KSTT, TTPVHC;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

(Hàng) 4

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Hồng Thanh*

PHỤ LỤC

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2024  
THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)	1.001376.000.00.00.H53	Thi đấu, khen thưởng	03 năm một lần, vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2 tháng 9.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện bước đầu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch nước	Không quy định	DVCTT một phần	- Căn cứ Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” - Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022.
2	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)	1.001108.000.00.00.H53			- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			



## PHẦN B

### QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Kèm theo Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Mã thủ tục số 1:	1.001376.000.00.00.H53
Tên thủ tục hành chính:	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)
Cấp thực hiện:	Cấp Tỉnh
Lĩnh vực:	Thi đua, khen thưởng

#### Trình tự thực hiện:

- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 61/2024/NĐ-CP), gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.
- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao nơi cá nhân đó cư trú.
- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao nơi cá nhân đó cư trú.
- \* Đối với các cá nhân thuộc đối tượng nộp hồ sơ đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thì thực hiện nộp về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh bằng các cách thức sau:**
- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
  - Nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:
    - + Công dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>
    - + Công dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>
    - + Ứng dụng Tây Ninh Smart
    - + Công hành chính công tỉnh Tây Ninh trên mạng xã hội Zalo

- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại 1900561563 để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ, trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định).

\* Quy trình tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả được thực hiện như sau:

**Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ:**

Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 07 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ, cá nhân nộp hồ sơ đã hoàn thiện đến cơ quan tiếp nhận.

**Bước 2: Giải quyết hồ sơ:**

Sau khi tiếp nhận hồ sơ, các cơ quan chuyên môn (bao gồm các đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Đài Phát thanh, Đài Truyền hình, Đài Phát thanh - Truyền hình; Nhà hát, Đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; học viện, trường đào tạo văn hóa, nghệ thuật, đơn vị điện ảnh có chức năng nghiên cứu, đào tạo, sáng tạo văn hóa, nghệ thuật thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) sẽ thực hiện các trình tự sau:

- Các cơ quan chuyên môn thành lập các cấp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2024/NĐ-CP, gồm: Hội đồng cấp cơ sở, Hội đồng cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Hội đồng cấp tỉnh) và Hội đồng cấp Nhà nước.

- Trình tự, thủ tục xét tặng tại Hội đồng cấp cơ sở (bao gồm các đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Đài Phát thanh, Đài Truyền hình, Đài Phát thanh - Truyền hình; Nhà hát, Đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; học viện, trường đào tạo văn hóa, nghệ thuật, đơn vị điện ảnh có chức năng nghiên cứu, đào tạo, sáng tạo văn hóa, nghệ thuật thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương):

- + Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị trong thời gian 10 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá nhân theo thời gian quy định để lấy ý kiến của Nhân dân.

- + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

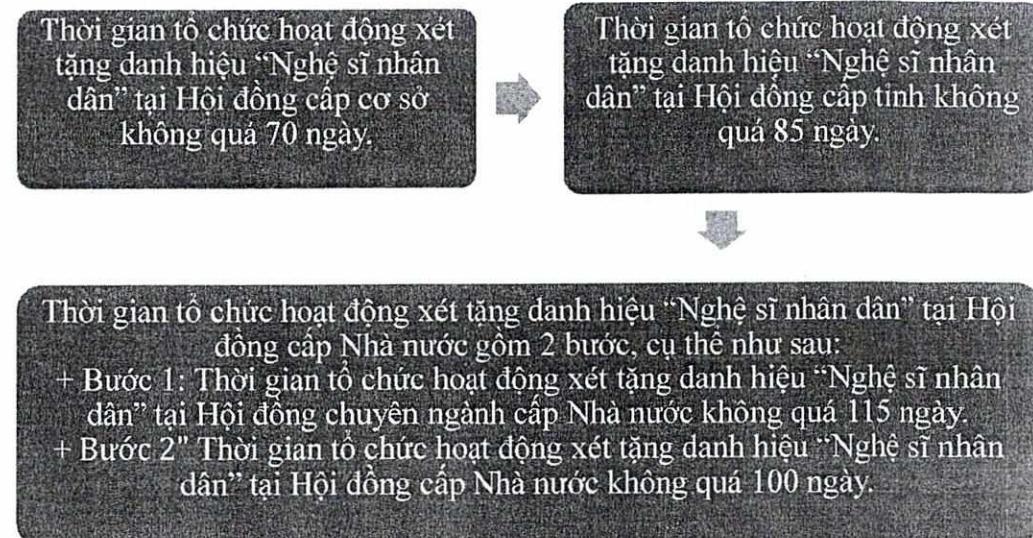
- + Xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP trong thời gian 10 ngày kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ.

- + Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp, Hội đồng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến các cá nhân có hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”.
- + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng.
- + Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh.
- Trình tự, thủ tục xét tặng tại Hội đồng cấp tỉnh và Hội đồng cấp Nhà nước lần lượt thực hiện theo Điều 15 và 16 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP.
- Việc tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện.

**Bước 3:** Trả kết quả:

Sau khi nhận được kết quả xét tặng từ Trung ương, các cơ quan tiếp nhận bao gồm các đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh, Đài Truyền hình, Đài Phát thanh - Truyền hình; Nhà hát, Đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; học viện, trường đào tạo văn hóa, nghệ thuật, đơn vị điện ảnh có chức năng nghiên cứu, đào tạo, sáng tạo văn hóa, nghệ thuật thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông báo cho cá nhân đạt danh hiệu. Việc tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện.

**\* Sơ đồ quy trình:**



**CÁCH THỨC THỰC HIỆN:**

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả

Trực tiếp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” tại Hội đồng cấp cơ sở không quá 70 ngày.</li> <li>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 85 ngày.</li> <li>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” tại Hội đồng cấp Nhà nước gồm 2 bước, cụ thể như sau:</li> <li>+ Bước 1: Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” tại Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước không quá 115 ngày.</li> <li>+ Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” tại Hội đồng cấp Nhà nước không quá 100 ngày.</li> <li>- Danh hiệu</li> </ul>	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP nộp trực tiếp đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.</li> <li>- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để gửi về Sở VHTTDL.</li> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu nộp trực tiếp đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để gửi về Sở VHTTDL.</li> </ul>
Trực tuyến	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP nộp trực tuyến đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.</li> <li>- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:</li> <li>+ Công dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>+ Công dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <a href="https://dichvucong.tayninh.gov.vn/">https://dichvucong.tayninh.gov.vn/</a></li> <li>+ <u>Ứng dụng Tây Ninh Smart</u></li> <li>+ <u>Cổng hành chính công tỉnh Tây Ninh trên mạng xã hội Zalo</u></li> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu nộp trực tuyến đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại các cổng/ứng dụng nêu trên.</li> </ul>	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP nộp trực tuyến đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại các cổng/ứng dụng nêu trên.</li> </ul>
Dịch vụ bưu chính	“Nghệ sĩ nhân dân” được xét tặng và công bố 03 năm một lần	Không quy định. (Nộp phí sử dụng dịch vụ bưu chính)	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện,

	vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại 1900561563 để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân có yêu cầu. Gửi đến cơ quan/dơn vị phù hợp với từng đối tượng quy định nêu trên.
--	--	--

### Thành phần hồ sơ

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
1) Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; (Không phải số hóa)	Mẫu số 1a tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 61/2024/NĐ-CP	Bán chính: 01
2) Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đổi chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử) các quyết định tặng giải thưởng quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP; (Không phải số hóa)		Bản sao: 01
3) Bản xác nhận của Thủ trưởng đơn vị về sự tham gia của cá nhân trong các tác phẩm nghệ thuật đạt giải Vàng hoặc Bạc tại cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp dùng để quy đổi khi tính thành tích cho cá nhân tham gia quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP (nếu có); (Không phải số hóa)		Bản chính: 01
4) Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đổi chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp gửi hồ sơ qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử) các quyết định về danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng (nếu có). (Không phải số hóa)		Bản sao: 01
<b>Đối tượng thực hiện:</b>	Cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP	
Mô tả đối tượng thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 61/2024/NĐ-CP), gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.</li> <li>- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến</li> </ul>	

	<p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao nơi cá nhân đó cư trú.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao nơi cá nhân đó cư trú.</li> </ul>	
Cơ quan trực tiếp thực hiện bước đầu:	<p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh, Đài Truyền hình, Đài Phát thanh - Truyền hình; Nhà hát, đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; học viện, trường đào tạo văn hóa, nghệ thuật, đơn vị điện ảnh có chức năng nghiên cứu, đào tạo, sáng tạo văn hóa, nghệ thuật thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p>	
Cơ quan có thẩm quyền:	Chủ tịch nước	
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 61/2024/NĐ-CP), gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.</li> <li>- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi cá nhân đó cư trú.</li> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi cá nhân đó cư trú.</li> </ul> <p>* Đối với các cá nhân nộp hồ sơ đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ thực hiện nộp về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)</p>	
<b>Kết quả thực hiện</b>		
Mã tài liệu	Tên kết quả	Tệp đính kèm
	Huy hiệu, Bằng chứng nhận của Chủ tịch nước,	

	tiền thưởng và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.	
--	---	--

**Căn cứ pháp lý**

Số văn bản	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày hiệu lực	Cơ quan ban hành
06/2022/QH15	Luật Thi đua, khen thưởng	15/6/2022	01/01/2024	Quốc hội
61/2024/NĐ-CP	Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.	06/6/2024	22/7/2024	Chính phủ
61/2018/NĐ-CP	Nghị định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	23/4/2018	21/6/2018	Chính phủ

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:**

Danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, có tài năng nghệ thuật xuất sắc, có nhiều cống hiến cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam, được đồng nghiệp và Nhân dân mến mộ;
- Có thời gian hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật từ 20 năm trở lên hoặc từ 15 năm trở lên đối với loại hình nghệ thuật xiếc, múa;
- Sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”, tiếp tục được tặng giải thưởng của các cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật trong nước hoặc ngoài nước hoặc có tác phẩm xuất sắc có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật được công chúng yêu thích, đón nhận. Tiêu chuẩn trên quy định chi tiết tại Điều 7 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP.

**Thành phần hồ sơ lưu**

- Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
- Phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ (nếu có)
- Kết quả giải quyết hồ sơ
- Thành phần hồ sơ

**Thời gian lưu và nơi lưu**

Lưu ở các cơ quan chuyên môn đến khi hồ sơ hết hiệu lực.

**Mẫu số 01a**

Ảnh màu

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI**  
**ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ SĨ NHÂN DÂN”**

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên (khai sinh):.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
3. Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:.....
4. Đơn vị công tác:.....
5. Chức vụ hiện nay:.....
6. Trình độ đào tạo:.....chuyên ngành:.....
7. Chức danh nghệ thuật đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”:.....
8. Năm tham gia công tác:.....
9. Năm tham gia hoạt động văn hóa, nghệ thuật:.....
10. Năm được tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”:.....
11. Điện thoại liên hệ: .....
12. Địa chỉ liên hệ:.....

**II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Kê khai về quá trình công tác (chức vụ, nơi công tác) và thời gian trực tiếp làm văn hóa, nghệ thuật (các chức danh nghệ thuật trong từng giai đoạn), đặc biệt là thời gian từ sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” đến nay:

Thời gian (Từ tháng, năm... đến tháng, năm...)	Cơ quan công tác	Chức danh nghệ thuật, chức vụ

**III. KHEN THƯỞNG**

Kê khai thành tích khen thưởng từ sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” đến thời điểm nộp hồ sơ

1. Khen thưởng chung (*Nêu các hình thức khen thưởng từ Bằng khen cấp bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên*):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (Cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)

2. Khen thưởng về văn hóa, nghệ thuật (*Nêu tên giải thưởng chính thức tại các cuộc thi triển lãm, liên hoan, hội diễn văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp; tên tác phẩm được giải thưởng; chức danh của cá nhân tham gia vở diễn, chương trình nghệ thuật và bộ phim được giải thưởng*):

Năm	Tên	Tên	Cơ quan quyết	Chức danh cá nhân

	<b>Giải thưởng</b>	<b>tác phẩm được giải</b>	<b>định tặng Giải thưởng (Năm tổ chức)</b>	<b>tham gia tác phẩm (Đối với tác phẩm nghệ thuật tập thể)</b>

**IV. KÝ LUẬT** (*Nêu các hình thức ký luật nếu có*):

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật.

**Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị**  
 (Đối với cá nhân đang công tác  
 hoặc đã nghỉ hưu tại đơn vị)  
*(Ký tên, đóng dấu)*

*(Địa danh), ngày..... tháng..... năm....*  
**Người khai**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Xác nhận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**  
**hoặc Sở Văn hóa và Thể thao**  
 (Đối với cá nhân hoạt động nghệ thuật tự do  
 hoặc đã nghỉ hưu, nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu tại địa phương)  
*(Ký tên, đóng dấu)*

<b>Mã thủ tục số 2:</b>	1.001108.000.00.00.H53
Tên thủ tục hành chính:	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)
Cấp thực hiện:	Cấp Tỉnh
Lĩnh vực:	Thi đua, khen thưởng
<b>Trình tự thực hiện:</b>	
<p>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 61/2024/NĐ-CP), gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.</p> <p>- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao nơi cá nhân đó cư trú.</p> <p>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao nơi cá nhân đó cư trú.</p> <p><b>* Đối với các cá nhân thuộc đối tượng nộp hồ sơ đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thì thực hiện nộp về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh bằng các cách thức sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.</li> <li>- Nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>+ Công dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <a href="https://dichvucong.tayninh.gov.vn/">https://dichvucong.tayninh.gov.vn/</a></li> <li>+ <u>Ứng dụng Tây Ninh Smart</u></li> <li>+ <u>Công hành chính công tỉnh Tây Ninh trên mạng xã hội Zalo</u></li> </ul> </li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại 1900561563 để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu.</li> </ul> <p>Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Sáng từ 7</p>	

giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ, trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định).

\* Quy trình tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả được thực hiện như sau:

**Bước 1:** Tiếp nhận hồ sơ:

Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 07 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ, cá nhân nộp hồ sơ đã hoàn thiện đến cơ quan tiếp nhận.

**Bước 2:** Giải quyết hồ sơ:

Sau khi tiếp nhận hồ sơ, các cơ quan chuyên môn (bao gồm các đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Đài Phát thanh, Đài Truyền hình, Đài Phát thanh - Truyền hình; Nhà hát, Đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; học viện, trường đào tạo văn hóa, nghệ thuật, đơn vị điện ảnh có chức năng nghiên cứu, đào tạo, sáng tạo văn hóa, nghệ thuật thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) sẽ thực hiện các trình tự sau:

- Các cơ quan chuyên môn thành lập các cấp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2024/NĐ-CP, gồm: Hội đồng cấp cơ sở, Hội đồng cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Hội đồng cấp tỉnh) và Hội đồng cấp Nhà nước.

- Trình tự, thủ tục xét tặng tại Hội đồng cấp cơ sở (bao gồm các đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Đài Phát thanh, Đài Truyền hình, Đài Phát thanh - Truyền hình; Nhà hát, Đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; học viện, trường đào tạo văn hóa, nghệ thuật, đơn vị điện ảnh có chức năng nghiên cứu, đào tạo, sáng tạo văn hóa, nghệ thuật thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương):

- + Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị trong thời gian 10 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá nhân theo thời gian quy định để lấy ý kiến của Nhân dân.

- + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

- + Xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP trong thời gian 10 ngày kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ.

- + Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp, Hội đồng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến các cá nhân có hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”.

- + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng.

- + Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận, xử lý các

kiến nghị, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh.

- Trình tự, thủ tục xét tặng tại Hội đồng cấp tỉnh và Hội đồng cấp Nhà nước lần lượt thực hiện theo Điều 15 và 16 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP.

- Việc tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện.

#### Bước 3: Trả kết quả:

Sau khi nhận được kết quả xét tặng từ Trung ương, các cơ quan tiếp nhận bao gồm các đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh, Đài Truyền hình, Đài Phát thanh - Truyền hình; Nhà hát, Đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; học viện, trường đào tạo văn hóa, nghệ thuật, đơn vị điện ảnh có chức năng nghiên cứu, đào tạo, sáng tạo văn hóa, nghệ thuật thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông báo cho cá nhân đạt danh hiệu. Việc tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện.

#### \* Sơ đồ quy trình:

Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp cơ sở không quá 70 ngày.



Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 85 ngày.



Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp Nhà nước gồm 2 bước, cụ thể như sau:

- + Bước 1: Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước không quá 115 ngày.
- + Bước 2: Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp Nhà nước không quá 100 ngày.

#### CÁCH THỨC THỰC HIỆN:

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp cơ sở không quá 70</li> </ul>	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP nộp trực tiếp đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.</li> <li>- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP nộp hồ sơ trực tiếp tại</li> </ul>

	<p>ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 85 ngày.</li> <li>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp Nhà nước gồm 2 bước, cụ thể như sau:</li> </ul> <p>+ Bước 1: Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước không quá 115 ngày.</p> <p>+ Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp Nhà nước không quá 100 ngày.</p>		<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để gửi về Sở VHTTDL.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu nộp trực tiếp đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để gửi về Sở VHTTDL.</li> </ul>
Trực tuyến	<p>hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp Nhà nước gồm 2 bước, cụ thể như sau:</p> <p>+ Bước 1: Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước không quá 115 ngày.</p> <p>+ Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp Nhà nước không quá 100 ngày.</p>	<p>Không quy định.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP nộp trực tuyến đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.</li> <li>- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:</li> </ul> <p>+ <u>Công dịch vụ công Quốc gia</u>, địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></p> <p>+ <u>Công dịch vụ công tỉnh</u>, địa chỉ <a href="https://dichvucong.tayninh.gov.vn/">https://dichvucong.tayninh.gov.vn/</a></p> <p>+ <u>Ứng dụng Tây Ninh Smart</u></p> <p>+ <u>Công hành chính công tỉnh Tây Ninh trên mạng xã hội Zalo</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu nộp trực tuyến đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại các <u>cổng/ứng dụng</u> nêu trên.</li> </ul>
Dịch vụ bưu chính	<p>- Danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” được xét tặng và công bố 03 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p>	<p>Không quy định. (Nộp phí sử dụng dịch vụ bưu chính)</p>	<p>Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại 1900561563 để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân có yêu cầu. Gửi đến cơ quan/đơn vị phù hợp với từng đối tượng quy định nêu trên.</p>

<b>Thành phần hồ sơ</b>		
<b>Tên giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
1) Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; (Không phải số hóa)	Mẫu số 1b tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 61/2024/NĐ-CP	Bán chính: 01
2) Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử) các quyết định tặng giải thưởng quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP; (Không phải số hóa)		Bản sao: 01
3) Bản xác nhận của Thủ trưởng đơn vị về sự tham gia của cá nhân trong các tác phẩm nghệ thuật đạt giải Vàng hoặc Bạc tại cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp dùng để quy đổi khi tính thành tích cho cá nhân tham gia quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP (nếu có); (Không phải số hóa)		Bản chính: 01
4) Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp gửi hồ sơ qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử) các quyết định về danh hiệu thi đấu và hình thức khen thưởng (nếu có). (Không phải số hóa)		Bản sao: 01
<b>Đối tượng thực hiện:</b>	Cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP	
Mô tả đối tượng thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 61/2024/NĐ-CP), gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.</li> <li>- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao nơi cá nhân đó cư trú.</li> <li>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước</li> </ul>	

	khi nghỉ hưu hoặc đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao nơi cá nhân đó cư trú.
Cơ quan trực tiếp thực hiện bước đầu:	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh, Đài Truyền hình, Đài Phát thanh - Truyền hình; Nhà hát, đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; học viện, trường đào tạo văn hóa, nghệ thuật, đơn vị điện ảnh có chức năng nghiên cứu, đào tạo, sáng tạo văn hóa, nghệ thuật thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
Cơ quan có thẩm quyền:	Chủ tịch nước
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:	<p>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 61/2024/NĐ-CP), gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác.</p> <p>- Cá nhân quy định tại các điểm b, d và đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi cá nhân đó cư trú.</p> <p>- Cá nhân quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đã nghỉ hưu, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP đến đơn vị nơi cá nhân đó công tác trước khi nghỉ hưu hoặc đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi cá nhân đó cư trú.</p> <p>* Đối với các cá nhân nộp hồ sơ đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ thực hiện nộp về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)</p>

#### Kết quả thực hiện

Mã tài liệu	Tên kết quả	Tệp đính kèm
	Huy hiệu, Bằng chứng nhận của Chủ tịch nước, tiền thưởng và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.	

<b>Căn cứ pháp lý</b>				
Số văn bản	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày hiệu lực	Cơ quan ban hành
06/2022/QH15	Luật Thi đua, khen thưởng	15/6/2022	01/01/2024	Quốc hội
61/2024/NĐ-CP	Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.	06/6/2024	22/7/2024	Chính phủ
61/2018/NĐ-CP	Nghị định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	23/4/2018	21/6/2018	Chính phủ
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện:</b>	Danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;</li> <li>- Có phẩm chất đạo đức tốt, có tài năng nghệ thuật xuất sắc, có nhiều cống hiến cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam, được đồng nghiệp và Nhân dân mến mộ;</li> <li>- Có thời gian hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật từ 15 năm trở lên hoặc từ 10 năm trở lên đối với loại hình nghệ thuật xiếc, múa; được tặng giải thưởng của các cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật trong nước hoặc ngoài nước hoặc có tác phẩm xuất sắc có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật được công chúng yêu thích, đón nhận.</li> </ul> Tiêu chuẩn trên quy định chi tiết tại Điều 8 Nghị định số 61/2024/NĐ-CP.			
<b>Thành phần hồ sơ lưu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả</li> <li>- Phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ (nếu có)</li> <li>- Kết quả giải quyết hồ sơ</li> <li>- Thành phần hồ sơ</li> </ul>			
<b>Thời gian lưu và nơi lưu</b>	Lưu ở các cơ quan chuyên môn đến khi hồ sơ hết hiệu lực.			

Mẫu số 01b

Ảnh mẫu  
4 x 6

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI**  
**ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ SĨ ƯU TÚ”**

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên (khai sinh):.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
3. Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân.....
4. Đơn vị công tác:.....
5. Chức vụ hiện nay:.....
6. Trình độ đào tạo:.....chuyên ngành:.....
7. Chức danh nghệ thuật đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”:.....
8. Năm tham gia công tác:.....
9. Năm tham gia hoạt động văn hóa, nghệ thuật:.....
10. Điện thoại liên hệ:.....
11. Địa chỉ liên hệ:.....

**II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Kê khai về quá trình công tác (chức vụ, nơi công tác) và thời gian trực tiếp làm văn hóa, nghệ thuật (các chức danh nghệ thuật trong từng giai đoạn).

Thời gian (Từ tháng, năm... đến tháng, năm...)	Cơ quan công tác	Chức danh nghệ thuật, chức vụ
.....		

**III. KHEN THƯỞNG**

1. Khen thưởng chung (*Nêu các hình thức khen thưởng từ Bằng khen cấp bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên*):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (Cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)

2. Khen thưởng về văn hóa, nghệ thuật (*Nêu tên giải thưởng chính thức tại các cuộc thi triển lãm, liên hoan, hội diễn văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp; tên tác phẩm được giải thưởng; chức danh của cá nhân tham gia vở diễn, chương trình nghệ thuật và bộ phim được giải thưởng*):

Năm	Tên Giải thưởng	Tên tác phẩm được giải	Cơ quan quyết định tặng Giải thưởng (Năm tổ chức)	Chức danh cá nhân tham gia tác phẩm (Đối với tác phẩm nghệ thuật tập thể)

**IV. KÝ LUẬT** (*Nêu các hình thức ký luật nếu có*):

.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật.

**Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị**  
 (Đối với cá nhân đang công tác  
 hoặc đã nghỉ hưu tại đơn vị)  
*(Ký tên, đóng dấu)*

*(Địa danh), ngày..... tháng.... năm....*  
**Người khai**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Xác nhận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**  
**hoặc Sở Văn hóa và Thể thao**  
 (Đối với cá nhân hoạt động nghệ thuật tự do  
 hoặc đã nghỉ hưu, nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu tại địa phương)  
*(Ký tên, đóng dấu)*